

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (TIG)

Nguyễn Phương Linh - Chuyên viên phân tích
linh.np@sbsc.com.vn

Ngành Bất Động Sản

Mã cổ phiếu: TIG – sàn HNX

Giá cổ phiếu ngày 26/10/2010

VND 26.600

MUA

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Chúng tôi đánh giá TIG là một công ty bất động sản bởi hoạt động kinh doanh bất động sản sẽ là ngành kinh doanh mũi nhọn mang lại lợi nhuận chính cho công ty từ năm 2010 trở đi. Áp dụng phương pháp định giá NAV, cổ phiếu TIG được định giá ở mức 39.800 đồng/cổ phiếu, cao hơn giá trị giao dịch trên thị trường ngày 26/10/2010 là 50%. SBS đánh giá mức giá hiện tại là hấp dẫn để mua vào cho cả mục tiêu trung và dài hạn lẩn lưới sóng trong ngắn hạn.

Những lý do chính để đầu tư vào TIG

- LNST của TIG đạt mức tăng trưởng rất ấn tượng so với năm 2009. Chỉ tính riêng 9 tháng đầu năm 2010, LNST của công ty đã đạt 27,06 tỷ VND, tăng gấp 6,85 lần so với cả năm 2009.
- Đầu tư tài chính là một trong những thế mạnh của TIG. Nhờ các mối quan hệ chặt chẽ với các đối tác và khách hàng uy tín, cộng thêm sự hỗ trợ từ công ty cổ phần Chứng khoán Thương mại Việt nam (VICS), là đơn vị TIG nắm 15% vốn, TIG ngày càng có nhiều cơ hội sở hữu các dự án đầu tư hấp dẫn trong lĩnh vực đầu tư tài chính, mang lại doanh thu vượt bậc cho công ty. Năm 2008, doanh thu từ hoạt động tài chính của TIG mới ở mức rất khiêm tốn là 7,4 triệu VND, đến năm 2009 đã tăng lên 25,8 tỷ VND, và năm 2010 đã tăng gấp đôi lên tới 50,1 tỷ VND.
- Đầu tư kinh doanh bất động sản cũng là lĩnh vực đầy tiềm năng phát triển của TIG. Hiện công ty và các đối tác đang sở hữu một quỹ đất rộng gần 200 ha với 6 dự án bất động sản lớn, hầu hết đều nằm tại các vị trí đắc địa trên địa bàn Hà nội. Đây đều là các dự án mà TIG là đơn vị đầu tư chính với tỷ lệ góp vốn trên 50%. Dự kiến, khi đưa vào khai thác (từ 2010-2014), các dự án bất động sản này sẽ đem lại nguồn thu rất lớn cho công ty, đồng thời tạo tiền đề cho sự phát triển và mở rộng quy mô của TIG trong những năm tiếp theo.

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Giá cổ phiếu

| | |
|---------------------------|---------|
| Giá cao 52 tuần | 30.900 |
| Giá thấp 52 tuần | 24.200 |
| KLGD trung bình (10 ngày) | 183.162 |

Thông tin niêm yết

| | |
|-------------------|----------|
| Số lượng cổ phiếu | 15 triệu |
| Quy mô vốn hóa | 399 tỷ |

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

| Năm | 2008 | 2009 | 6T/2010 |
|----------------|--------|---------|---------|
| Doanh thu (tỷ) | 6.762 | 6.060 | 0,965 |
| LNST (tỷ) | (20) | 3.306 | 16.064 |
| Tổng tài sản | 17.847 | 174.129 | 302.673 |
| ROE (%) | (0,1) | 3,0 | |
| ROA (%) | (0,1) | 1,9 | |
| EPS (VND) | (13) | 547 | |

GIÁ CỔ PHIẾU



Nguồn: SBS

- TIG hoạt động theo mô hình tập đoàn với có 6 công ty con. Trong năm 2010, cổ tức của chỉ 3 trong số công ty con này đã mang lại cho TIG từ 15-30%.
- Với hệ số nợ thấp dưới 25%, cùng với quỹ đất và các dự án lớn, cộng với sự hỗ trợ của công ty chứng khoán VICS, TIG có thuận lợi trong việc vay thêm vốn trong khi vẫn đảm bảo hoạt động kinh doanh an toàn và hiệu quả.

Các rủi ro cần cân nhắc

- TIG chưa thực sự tạo dựng được thương hiệu mạnh trong lĩnh vực bất động sản. Nguyên nhân do TIG là công ty mới tái cơ cấu và những năm trước đây tập trung thiết lập quỹ đất và các dự án, và hoạt động đầu tư bất động sản theo hình thức bán buôn dự án nên chưa có sản phẩm trực tiếp chào bán trên thị trường.
- Đa số các dự án bất động sản của TIG là các dự án góp vốn. Do đó, việc thiếu thông tin trong việc phân chia lợi nhuận và ảnh hưởng của các đối tác trong việc xác định giá bán sản phẩm có thể gây ảnh hưởng đến lợi nhuận của TIG.
- Thị trường tài chính - tiền tệ - chứng khoán - bất động sản năm 2010 vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro và biến động bất thường do nền kinh tế trong giai đoạn hồi phục và chưa phát triển bền vững.

TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (TIG) tiền thân là Công ty Cổ phần Văn hóa Thông tin Thăng Long. Năm 2010, TIG chính thức hoạt động theo mô hình tập đoàn, sở hữu 6 công ty con, đồng thời là thành viên liên kết và đối tác chiến lược của Công ty Chứng khoán Thương mại và Công nghiệp Việt nam (VICS). Ngày 8/10/2010, TIG lần đầu tiên niêm yết 15 triệu cổ phiếu trên sàn HNX, tăng vốn điều lệ từ 105,957 tỷ đồng lên 150 tỷ đồng. Công ty hoạt động kinh doanh chủ yếu trên 2 lĩnh vực là đầu tư tài chính và đầu tư kinh doanh bất động sản. Chiến lược đầu tư của TIG là thu hút các doanh nghiệp có tiềm năng lớn với chi phí đầu tư thấp để tái cơ cấu và đưa lên niêm yết giao dịch trên thị trường chứng khoán, từ đó thực hiện hóa lợi nhuận để phát triển các dự án bất động sản.

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Trong những năm trước đây, hoạt động tài chính là hoạt động kinh doanh chủ đạo mang lại nguồn thu lớn cho công ty và là cơ sở cho TIG thiết lập quỹ đất lớn gần 200 ha. Tuy nhiên trong giai đoạn này công ty chưa có bất cứ dự án bất động sản nào. Kể từ năm 2010 trở đi, TIG tập trung phát triển và đặt mục tiêu biến kinh doanh bất động sản trở thành hoạt động mũi nhọn, kỳ vọng mang lại lợi nhuận đột biến cho công ty. TIG chủ yếu tập trung vào các dự án bất động sản có vị trí đắc địa tại Hà nội cũng như các dự án có điều kiện tự nhiên và sinh thái để phát triển du lịch. Các dự án này nói chung có tính thanh khoản tương đối cao và nhiều khả năng bán được giá hấp dẫn. Cụ thể, TIG đang tập trung phát triển những dự án sau:

| Các dự án | Tỷ lệ góp vốn | Tổng vốn đầu tư | Lợi nhuận dự kiến (tỷ đồng) | Thời gian thực hiện | Tổng diện tích (m ²) |
|---|------------------|--------------------|--------------------------------|--|-------------------------------------|
| Dự án Hanoi ICT Tower (Đường Phạm Hùng, Hà Nội) | 50% | 997 tỷ đồng | 130,20 | 2010-2013 | 3.871 |
| Dự án khu nhà ở Lô 8.1 Mỹ Đình (Xã Mỹ Đình, Huyện Từ Liêm, Hà Nội) | 50% | 269 tỷ đồng | 104,56 | 2010-2012 | 3.700 |
| Dự án Khu nhà ở Đại Mỗ (nằm gần đường Lê Văn Lương kéo dài) | 75% | 164 tỷ đồng | 33,65 | Cuối 2010, đầu 2011 | 6.878 |
| Dự án King's Garden Resort & Villas (nằm gần ranh giới Hà Nội - Phú Thọ) | 60% | 790 tỷ đồng | 108,36 | Bán đợt đầu vào cuối quý III/2010. | 886.991 |
| Dự án Cửa Tùng Beach Resort & Villas (huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị) | 85% | 429 tỷ đồng | 107,83 | Bán đợt đầu vào quý III - Quý IV/2010 | 265.000 |
| Dự án Văn Tri Ecoland (huyện Đông Anh, Hà nội) | 70% | 1.806 tỷ đồng | 317,24 | 2011-2012 | 387.062 |

Nguồn: TIG, SBS

Dự án khu biệt thự sinh thái Vân Trì

Với tổng vốn đầu tư 1.806 tỷ đồng, đây là dự án lớn nhất của TIG, được kỳ vọng mang lại nguồn thu đột biến cho công ty trong những năm tới. Dự án bao gồm một tổ hợp khu biệt thự, nhà vườn sinh thái, nhà hàng, khách sạn, căn hộ cao cấp, nằm tại phía Nam đầm Vân Trì, huyện Đông Anh, Hà Nội với tổng diện tích là 387.062 m², trong đó TIG góp 65% tổng vốn đầu tư. Hiện công ty đang hoàn thiện các thủ tục pháp lý đầu tư để đưa dự án vào thực hiện vào đầu năm 2011 và dự kiến sẽ hoàn thành trong năm 2014. Sau khi hạch toán, dự kiến dự án này sẽ mang lại 2.456,74 tỷ đồng doanh thu và 317,24 tỷ đồng LNST cho công ty, cụ thể như sau:

| | Diện tích (m ²) | Đơn giá (triệu đồng / m ²) | Doanh thu (tỷ đồng) |
|---------------------------------|--------------------------------|---|------------------------|
| Biệt thự, nhà vườn cao cấp | 23.040 | 29 | 668,16 |
| Căn hộ | 67.584 | 12 | 811,01 |
| Biệt thự cho thuê | 40.320 | 23 | 927,36 |
| Cho thuê khu dịch vụ, khách sạn | 12.554 | 4 | 50,22 |
| Tổng doanh thu | | | 2.456,74 |
| Lợi nhuận | | | 650,74 |
| Lợi nhuận cho TIG (65%) | | | 442,98 |
| LNST (mức thuế 25%) | | | 317,24 |

Nguồn: TIG, SBS

Chúng tôi định giá lại khu biệt thự và nhà vườn cao cấp ở mức giá 29 triệu đồng/m² thay cho mức đơn giá 33,55 triệu đồng/m² của TIG. Mặc dù trong thời gian gần đây, người dân có xu hướng ưa thích biệt thự nhà vườn cao cấp hơn so với trước đây, nhưng chúng tôi vẫn đánh giá mức giá 33,55 triệu đồng/m² là tương đối cao đối với khu vực Đông Anh. Như vậy, LNST của dự án này sau khi hạch toán hết chi phí và doanh thu ước tính là 317,24 tỷ đồng.

Dự án khu nhà ở lô đất 8.1 Mỹ Đình

Khu nhà nằm tại vị trí rất thuận lợi ở khu vực Mỹ Đình, có tổng diện tích 3.704 m², trong đó diện tích xây dựng tòa nhà chung cư là 18.760m² (21 tầng), khu nhà vườn là 1.998 m² (9 lô nhà vườn). Với tổng vốn đầu tư 268,63 tỷ đồng, ước tính dự án này sẽ mang lại 547,41 tỷ đồng doanh thu và 104,56 tỷ đồng lợi nhuận cho TIG.

| | Diện tích (m ²) | Đơn giá (triệu đồng/m ²) | Doanh thu (tỷ đồng) |
|--------------------------------------|--------------------------------|---|------------------------|
| Căn hộ | 18.760 | 26 | 487,76 |
| Cho thuê TTTM và VP dài hạn (50 năm) | 1.998 | 17 | 33,97 |
| Biệt thự nhà vườn | 1.974 | 12 | 23,69 |
| Tầng hầm | | 2 | 2 |
| Tổng doanh thu | | | 547,41 |
| Lợi nhuận | | | 278,81 |
| Lợi nhuận cho TIG (50%) | | | 139,41 |
| LNST (mức thuế 25%) | | | 104,56 |

Nguồn: TIG, SBS

SBS định giá lại mức giá 26 triệu đồng/m² cho các căn hộ, cao hơn một chút so với mức giá 25 triệu đồng/m² theo ước tính của TIG. Chúng tôi cho rằng đây cũng vẫn là mức giá tương đối thận trọng do khu vực Mỹ Đình đang là địa điểm ưa thích của người dân Hà Nội.

Dự án khu nhà ở Đại Mỗ, Từ Liêm, Hà Nội

Dự án nằm ngay mặt đường lớn thuộc quy hoạch trực đường giao cắt đường Lê Văn Lương kéo dài, có diện tích 6.877,9 m², tổng vốn đầu tư 163,74 tỷ đồng trong đó TIG góp vốn 75%, thời gian thực hiện dự án từ 2010-2011. Doanh thu và LNST từ dự án này ước tính như sau:

| | Diện tích (m ²) | Đơn giá (triệu đồng / m ²) | Doanh thu (tỷ đồng) |
|-------------------------|--------------------------------|---|------------------------|
| Biệt thự, nhà vườn | 5.588 | 40 | 223,52 |
| Tổng doanh thu | | | 59,82 |
| Lợi nhuận | | | 44,87 |
| Lợi nhuận cho TIG (75%) | | | 33,65 |
| LNST (mức thuế 25%) | | | |

Nguồn: TIG, SBS

Chúng tôi cho rằng đơn giá 59,80 triệu đồng/m² theo ước tính của TIG là khá cao so với thực tế và thay vào đó là đơn giá 40 triệu đồng/m² cho khu biệt thự nhà vườn của dự án này.

Dự án Cao ốc đa năng Hà Nội ICT Tower

Vị trí dự án nằm trên đường Phạm Hùng, khu đô thị mới Cầu Giấy, Hà nội. Tổng diện tích khu đất là 3.871 m², trong đó diện tích sàn xây dựng là 85.000m². TIG góp 50% trong tổng số vốn 996,77 tỷ đồng cho dự án này.

| | Diện tích (m ²) | Đơn giá (triệu đồng / m ²) | Doanh thu (tỷ đồng) |
|-------------------------------|--------------------------------|---|------------------------|
| Căn hộ | 29.729 | 28 | 832,41 |
| Văn phòng và TTTM | 14.865 | 26 | 386,49 |
| Cho thuê VP, TTTM và tầng hầm | | | 125,00 |
| Tổng doanh thu | | | 1.343,90 |
| Lợi nhuận | | | 347,20 |
| Lợi nhuận cho TIG (50%) | | | 173,60 |
| LNST (mức thuế 25%) | | | 130,20 |

Nguồn: TIG, SBS

Dự án khu du lịch - biệt thự sinh thái nghỉ dưỡng Vườn Vua

Khu du lịch có tổng diện tích 886.991 m², nằm tại Vườn Vua, tỉnh Phú Thọ. TIG góp 60% trong tổng số vốn 790,50 tỷ đồng.

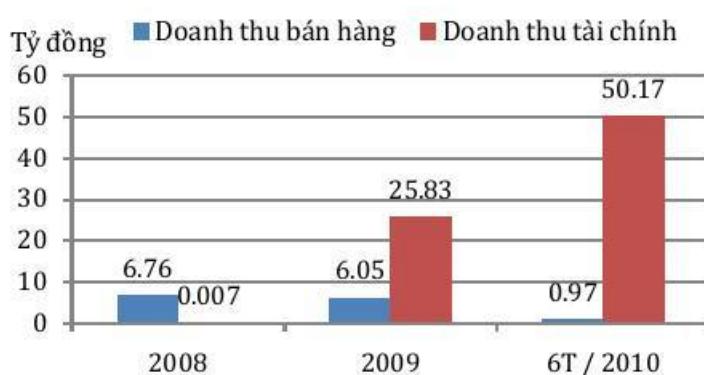
| | Diện tích (m ²) | Đơn giá (triệu đồng / m ²) | Doanh thu (tỷ đồng) |
|-----------------------------------|--------------------------------|---|------------------------|
| Biệt thự | 79.829 | 10 | 798,29 |
| Cho thuê biệt thự | 43.241 | 3,5 | 150 |
| Cho thuê khách sạn và khu dịch vụ | | | 83 |
| Tổng doanh thu | | | 1.031,29 |
| Lợi nhuận | | | 240,79 |
| Lợi nhuận cho TIG (60%) | | | 144,47 |
| LNST (mức thuế 25%) | | | 108,36 |

Nguồn: TIG, SBS

Dự án khu du lịch - biệt thự nghỉ dưỡng biển Cửa Tùng (Cua Tung Beach resort & villas)

Đây cũng là một trong những dự án quan trọng của TIG, khu đất có tổng diện tích là 265.000m², nằm tại Cửa Tùng, tỉnh Quảng Trị

| | Diện tích (m ²) | Đơn giá (triệu đồng / m ²) | Doanh thu (tỷ đồng) |
|--------------------------------|--------------------------------|---|------------------------|
| Biệt thự | 32.775 | 10 | 327,75 |
| Cho thuê biệt thự và khách sạn | | | 270,00 |
| Tổng doanh thu | | | 597,75 |
| Lợi nhuận | | | 169,15 |
| Lợi nhuận cho TIG (85%) | | | 143,78 |
| LNST (mức thuế 25%) | | | 107,83 |

Nguồn: TIG, SBS
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cơ cấu doanh thu

Nguồn: TIG, SBS
Lợi nhuận tăng trưởng đột biến

Kết quả kinh doanh của TIG rất khả quan. Năm 2008, công ty còn thua lỗ 20 triệu VND nhưng sang năm 2009 đã hồi phục với LNST 3,95 tỷ VND và chỉ tính riêng 9 tháng đầu năm 2010 con số này đã tăng lên gấp 6,85 lần đạt mức 27,06 tỷ VND. Đáng chú ý, trong hai lĩnh vực hoạt động chính của công ty là đầu tư tài chính và đầu tư bất động sản thì sự vươn lên mạnh mẽ của hoạt động đầu tư tài chính chính là nguyên nhân đem lại sự tăng trưởng đột biến của công ty trong thời gian qua. Cụ thể, năm 2008 doanh thu từ hoạt động tài chính của TIG rất thấp, thu không đủ bù chi, khiến công ty lỗ 89 triệu VND. Năm 2009 công ty bắt đầu hình thành mô hình công ty mẹ-con và hoạt động tài chính bắt đầu có lãi 6,55 tỷ đồng. Bước sang năm 2010, chỉ riêng 6 tháng đầu năm TIG đã lãi 16,06 tỷ đồng, gấp 3,07 lần so với 2009. Cơ cấu doanh thu và lợi nhuận của công ty chủ yếu tập trung vào hoạt động tài chính trong thời gian qua không phải là điều bất thường bởi đây là hoạt động chủ chốt và lâu năm của công ty, trong khi đó hầu hết các dự án bất động sản lớn của TIG đều mới chỉ bắt đầu được triển khai trong năm 2010. Chính vì vậy, lợi nhuận từ bất động sản trong những năm trước còn rất thấp là điều dễ hiểu. Trong thời gian tới khi các dự án này được đưa vào thực hiện và khai thác, cùng với việc đầu tư tài chính vào các công ty và đưa lên sàn niêm yết cổ phiếu thành công hứa hẹn sẽ đem lại cho TIG mức tăng trưởng cao hơn nữa.

Cơ cấu vốn và khả năng thanh toán

| Cơ cấu vốn | 2008 | | Khả năng thanh toán (lần) | | 2008 | | 2009 | | |
|-----------------------------|------------------------|---------|---------------------------|--------|---------------------|------|------------------|------|---------------------|
| | Tổng nợ/Vốn chủ sở hữu | 13.02% | Tổng nợ/Tổng tài sản | 11.52% | Thanh toán hiện tại | 8.96 | Thanh toán nhanh | 8.91 | Thanh toán tiền mặt |
| Tổng tài sản/Vốn chủ sở hữu | 113.02% | 160.21% | | | | | | | |

Nguồn: TIG, SBS

Tỷ lệ Nợ/Tổng tài sản của doanh nghiệp được duy trì ở mức tương đối thấp, dao động trong khoảng 11,5%-22,9% qua các năm. Nhờ đặc điểm này cùng với tỷ lệ tiền mặt và các khoản đầu tư ngắn hạn so với hàng tồn kho và các khoản phải thu cao, các hệ số khả năng thanh toán của công ty là khá tốt. Tuy nhiên trong thời gian tới, có khả năng công ty sẽ tiến hành sử dụng đòn bẩy mạnh hơn để chi phí cho 6 dự án bất động sản lớn được triển khai trong năm 2010. Khi đó, tỷ lệ nợ trên tổng tài sản sẽ tăng và hệ số thanh toán sẽ giảm. Mặc dù vậy, dựa vào tiềm lực tài chính của TIG, chúng tôi cho rằng các con số này vẫn sẽ nằm trong tầm kiểm soát.

Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2010

Qua trao đổi với ban lãnh đạo công ty, TIG cho biết kết quả hoạt động kinh doanh quý 3 vào khoảng 11 tỷ đồng. Như vậy, tính từ đầu năm tới nay, LNST của công ty đạt 27,06 tỷ đồng. Trong năm 2010, công ty thực hiện 6 dự án bất động sản nhưng chưa có dự án nào được hạch toán trong năm nay nên nguồn thu chính của TIG hoàn toàn đến từ hoạt động tài chính. Như vậy công ty sẽ cần thu về 14,19 tỷ đồng trong quý 4 để đạt kế hoạch năm 41,25 tỷ đồng. Trong bối cảnh nền kinh tế vĩ mô, thị trường tài chính và chứng khoán trong giai đoạn nửa cuối năm 2010 không mấy khả quan, SBS đánh giá khả năng TIG đạt được chỉ tiêu là tương đối khó khăn.

ĐÁNH GIÁ TRIỂN VỌNG CỦA TIG THEO PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH GIÁ NAV

Chúng tôi giả định trong những năm tới, doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp phần lớn đến từ các dự án bất động sản, trong khi lợi nhuận từ hoạt động tài chính được đánh giá là khó ước tính và nhỏ hơn nhiều so với lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh bất động sản. Vì vậy, SBS cho rằng định giá cổ phiếu TIG theo phương pháp định giá NAV là phù hợp. Trên quan điểm phân tích thận trọng và đặc điểm của ngành kinh doanh bất động sản tại Việt Nam, chúng tôi áp dụng mức chiết khấu 40% cho 3 dự án khu nhà ở lô đất Mỹ Đình, khu nhà ở Đại Mỗ, và cao ốc ICT, và mức chiết khấu 50% cho 3 dự án còn lại. Cụ thể như sau:

| | NAV từ các dự án (tỷ đồng) | Tỷ lệ chiết khấu | NAV từ các dự án sau chiết khấu (tỷ đồng) |
|--|-------------------------------|------------------|--|
| Khu nhà ở Mỹ Đình | 104,56 | 40% | 62,73 |
| Khu nhà ở Đại Mỗ | 33,65 | 40% | 20,19 |
| Cao ốc đa năng ICT | 130,20 | 40% | 78,12 |
| Khu du lịch Vườn Vua | 108,36 | 50% | 54,18 |
| Khu du lịch Cua Tung | 107,83 | 50% | 53,92 |
| Khu biệt thự Văn Trì | 317,24 | 50% | 158,62 |
| Tổng NAV từ 6 dự án | | | 428,26 |
| Tổng NAV từ 6 dự án (tỷ đồng) | | | 428,26 |
| VCSH (tại ngày 30/06/2010)(tỷ đồng) | | | 168,52 |
| NVA định giá lại | | | 596,78 |
| Số cổ phiếu đang lưu hành (triệu cổ phiếu) | | | 15 |
| NAV / cổ phiếu | | | 39.800 |

Nguồn: SBS

Nguồn: SBS

KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

Với giá giao dịch ngày 26/10/2010 là 26.600 đồng /cổ phiếu, cổ phiếu TIG đang được giao dịch thấp so với NAV khoảng 50%. SBS cho rằng cổ phiếu TIG tương đối hấp dẫn đối với cả đầu tư trung và dài hạn lẫn đầu tư lướt sóng. Tuy nhiên, nhà đầu tư ngắn hạn cần thận trọng trong việc chọn thời điểm giải ngân bởi nền kinh tế vĩ mô lẫn thị trường chứng khoán vẫn đang chứa đựng nhiều yếu tố rủi ro.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (VND'Triệu)

| | 2008 | 2009 |
|-----------------------------|---------------|----------------|
| Tài sản | 17,847 | 174,129 |
| Tài sản ngắn hạn | 13,005 | 117,898 |
| Tài sản dài hạn | 4,842 | 56,231 |
| Tài sản cố định | 3,765 | 10,357 |
| Bất động sản đầu tư | 0 | 0 |
| Nguồn vốn | 17,847 | 174,129 |
| Nợ phải trả | 2,056 | 39,817 |
| Nợ ngắn hạn | 1,452 | 27,044 |
| Nợ dài hạn | 0,604 | 12,773 |
| Nguồn vốn chủ sở hữu | 15,791 | 108,688 |
| Nguồn vốn - Quỹ | 15,791 | 108,688 |
| Vốn điều lệ | 15,000 | 105,957 |
| Thặng dư vốn | | |
| Lợi nhuận chưa phân phối | 0,750 | 2,690 |

BÁO CÁO THU NHẬP (VND'Triệu)

| | 2008 | 2009 |
|----------------------------------|----------------|--------------|
| Doanh thu thuần | 6,762 | 6,050 |
| Giá vốn hàng bán | 4,620 | 3,664 |
| Lợi nhuận gộp | 2,142 | 2,386 |
| Thu nhập hoạt động tài chính | 0,007 | 25,727 |
| Chi phí hoạt động tài chính | 0,096 | 19,282 |
| <i>Lãi vay phải trả</i> | 0,096 | 0,373 |
| Chi phí bán hàng | | |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp | 1,781 | 3,701 |
| Lợi nhuận thuần từ HĐKD | 0,272 | 5,230 |
| Thu nhập khác | 0,050 | 0,329 |
| Chi phí khác | 0,315 | 0,738 |
| Tổng lợi nhuận trước thuế | 0,007 | 4,821 |
| Thuế TNDN phải nộp | | |
| Lợi nhuận sau thuế | (0,020) | 3,950 |
| Lợi nhuận ròng | (0,020) | 3,306 |

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (VND'Triệu)

| | 2008 | 2009 |
|---|----------------|-----------------|
| Từ HĐKD | 0,047 | 16,019 |
| Lợi nhuận trước thuế | 0,006 | 4,821 |
| Khấu hao | 0,311 | 1,531 |
| Dự phòng | | |
| Lãi, lỗ từ HĐĐT | | |
| LN từ HĐKD trước thay đổi vốn lưu động | | |
| Từ hoạt động kinh doanh | | |
| Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ | | |
| Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác | | |
| Từ hoạt động đầu tư | (0,900) | (98,617) |
| Tiền thu phát hành cổ phiếu, nhân vốn góp | | |
| Tiền vay ngắn và dài hạn được | | |
| Từ hoạt động tài chính | 11,219 | 93,535 |
| Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ | 10,439 | 10,938 |
| Tiền và tương đương tiền đầu kỳ | 0,850 | 11,290 |
| Tiền và tương đương tiền cuối kỳ | 11,290 | 22,228 |

| | 2008 | 2009 |
|------------------------------|--------|--------|
| Chỉ tiêu tăng trưởng | | |
| Doanh thu | | -10,5 |
| Lợi nhuận gộp | | 11,4 |
| Lợi nhuận ròng | | 1630,0 |
| Tổng tài sản | | 875,7 |
| Vốn chủ | | 588,3 |
| Chỉ tiêu hiệu quả | | |
| Lợi nhuận trước thuế biên | 0,1 | 79,7 |
| Lợi nhuận ròng biên | -0,3 | 54,6 |
| ROA | -0,1 | 1,9 |
| ROE | -0,1 | 3,0 |
| Phân tích Dupont | | |
| Lợi nhuận gộp (1) | -0,3 | 54,6 |
| Vòng quay tài sản (2) | 37,9 | 3,5 |
| Đòn bẩy (3) | 113,0 | 160,2 |
| ROE = (1) x (2) x (3) | -0,1 | 3,0 |
| Chỉ tiêu quản lý | | |
| Số ngày phải thu | 57,1 | 15,7 |
| Số ngày tồn kho | 5,5 | 114,8 |
| Số ngày phải trả | 68,3 | 318,3 |
| Vòng quay tổng tài sản | 0,4 | 0,0 |
| Vòng quay tài sản dài hạn | 1,4 | 0,1 |
| Vòng quay tài sản cố định | 1,8 | 0,6 |
| Hệ số thanh toán | | |
| Thanh toán hiện tại | 8,96 | 4,36 |
| Thanh toán nhanh | 8,91 | 4,32 |
| Thanh toán tiền mặt | 7,78 | 0,82 |
| Cơ cấu vốn | | |
| Tổng nợ/Vốn chủ | 13,0 | 36,6 |
| Tổng nợ/Tổng tài sản | 11,5 | 22,9 |
| Tổng tài sản/Vốn chủ | 113,0 | 160,2 |
| Chỉ tiêu trên cổ phần | | |
| PE | (2160) | 52,69 |
| PBV | 2,74 | 2,81 |
| EPS (VND) | (13) | 547 |
| DT/CP(VND/CP) | 4508 | 1000 |
| Giá trị sổ sách (VND/CP) | | |



Nguồn: SBS

SBS

**CÔNG TY CHỨNG KHOÁN
NGÂN HÀNG SÀI GÒN THƯƠNG TÍN**

Hotline: (+84.8) 62 55 59 50

E-mail: contact_english@sbsc.com.vn

Website: www.sbsc.com.vn

| Hội sở | Chi nhánh Sài Gòn | Chi nhánh Hoa Việt |
|--|--|---|
| ĐC: 278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.8, Q.3, TP.HCM ĐT: (08) 62 68 68 68 Fax: (08) 62 55 59 39 | ĐC: 63B Calmette, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM ĐT: (08) 38 214 888 Fax: (08) 38 213 015 | ĐC: 36-38 Phùng Hưng, Q.5, TP.HCM ĐT: (08) 38 54 78 58 Fax: (08) 38 54 78 56 |
| Chi nhánh Hà Nội | Chi nhánh Đà Nẵng | Chi nhánh Vũng Tàu |
| ĐC: Tầng 6 và 7 - số 88 Lý Thường Kiệt, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội ĐT: (04) 39 42 80 76 Fax: (04) 39 42 80 75 Email: hanoi@sbsc.com.vn | ĐC: 62 Nguyễn Thị Minh Khai, Hải Châu, TP. Đà Nẵng ĐT: (05113) 81 86 86 Fax: (05113) 81 88 86 | ĐC: Tầng 3 - số 67A Lê Hồng Phong, TP. Vũng Tàu ĐT: (064) 35 53 398 Fax: (064) 35 53 390 |

Những thông tin và nhận định mà SBS cung cấp trên đây là dựa trên đánh giá của người viết tại ngày đưa ra bản tin. Bản tin này chỉ mang tính chất tham khảo nhằm giúp nhà đầu tư có đầy đủ thông tin hơn trong việc ra quyết định và có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần thông báo trước. Thông tin trong bản tin này dựa trên những thông tin có sẵn được thu thập từ nhiều nguồn mà được tin là đáng tin cậy, tuy nhiên độ chính xác và hoàn hảo không được đảm bảo. SBS không chịu trách nhiệm cho những khoản lỗ trong đầu tư khi sử dụng những thông tin trong bản tin này.